

Độc tác phẩm đầu tay của Bình-nguyên Lộc

Sơn Nam

Nhốt Gió: tác phẩm đầu tay của Bình-nguyên Lộc, do nhà Thời Thế in xong ngày 28 tháng 5 dương lịch năm 1950.

Đó là ngày tháng ghi ở phía sau bìa quyển sách. Nhưng đứng về mặt thực tế mà xét, ta có quyền cho rằng những truyện ngắn, tùy bút trong tập này được sáng tác trước đó khá lâu, có truyện sáng tác vào những năm 1946, 1947. Điều đáng chú ý là dưới hai chữ Nhốt Gió của nhan đề chánh thức, lại ghi là „tiểu thuyết“.

Không thắc mắc về chi tiết, chúng tôi muốn phỏng đoán rằng khi viết những tùy bút, truyện ngắn ấy, có lẽ tác giả chỉ mới hơn ba mươi tuổi, cái tuổi đầy nhựa sống, yêu đời. Thử nhớ lại những năm xa xưa, người lớn tuổi (ngày nay khoảng 50 tuổi) ắt phải đồng ý rằng Phong –trào Thanh Niên Tiền Phong nổi lên rần rộ chính là thời đại hồi xuân của toàn thể dân tộc, nếu không nói của cả Đông Nam Á... Người già năm sáu mươi tuổi, người trẻ mười lăm mười sáu tuổi đều vui vẻ, dai sức, yêu nước nồng nàn và khinh thường cái chết như nhau. Đúng là giai đoạn bình đẳng. Bình-nguyên Lộc sống trong một gia đình trung lưu, làm công chức vài năm là gặp biến cố lịch sử nói trên. Sinh quán của Bình-nguyên Lộc là vùng Tân Uyên (Biên Hòa) đất cao ráo với sông Đồng Nai, chung quanh là có rừng, tầm mắt con người thấy dáng núi dễ dàng, tuy không sung túc, nhiều cá tôm như ở đồng bằng sông Cửu Long, nhưng vùng Tân Uyên vẫn là nơi con người dễ thở so với những khu vực khô cằn khác ở Miền Đông. Xa tỉnh lỵ, đến Sài Gòn làm công chức, tác giả vẫn dính liền chặt chẽ về tình cảm với miền quê.

Nhốt Gió chứng minh điều đó. Và tác giả viết Nhốt Gió với thái độ nồng nhiệt yêu đời của một người nhớ quê, nhớ dân tộc, theo

đanh từ thời thượng của năm 1974 này đó là về nguồn, tình tự dân tộc hoặc tìm về dân tộc. Đã gắn liền với miền quê, làm bạn với dân quê từ lâu thì tác giả không cần tìm, không cần quay đầu trở về, như kẻ lạc lối tìm về nẻo chánh.

Tác giả có thái độ của kẻ ngồi bên giòng suối để ngắm nghía kỹ lưỡng từng giọt nước, từng lá cây, ngọn cỏ, nếu giòng suối là tượng trưng cho quê hương dân tộc.

Một người làm bạn với ngọn suối, tắm suối đã lâu, giờ đây ghi lại những nét đẹp linh động của nắng, của gió, của bướm hoa. Nhờ đó mà ta thấy rõ ngọn suối hơn.

Tại sao mãi tới nay chưa thấy tái bản quyển Nhốt gió?

Phải chăng vì lý do kỹ thuật, người viết văn lắm khi muốn tái bản quyển này nhưng nhà xuất bản lại đòi tái bản quyển kia. Và lắm khi tác giả đã lỡ hứa dành tác phẩm nào đó cho nhà xuất bản quen thân, nhưng nhà xuất bản này lại thiếu phương tiện. Trên đây là những giả thuyết của chúng tôi. Cỏ lẽ vài ông chủ trương xuất bản nào đó có lý, khi họ không tha thiết với Nhốt Gió, truyện ngắn, tùy bút làm sao bán để cho bằng truyện dài, hoặc tiểu thuyết.

Chúng tôi xin tạm giới thiệu Nhốt Gió qua những cảm nghĩ chủ quan. Quyển này in 3.000, gần một phần tư thế kỷ rồi, chắc là đã hao mòn, mất mát, người chơi sách họa chăng còn giữ ở Sài Gòn này chừng mười quyển là nhiều. Chúng tôi may mắn có một quyển, mua cách đây bốn năm ở hiệu bán sách cũ, với giá đặc biệt của loại sách cổ sách quý. Năm 1950, sách ghi bán 18 đ. Chúng tôi mua lại 600 đ. với cái bìa đã nát.

Mua để làm gì?

Mến mộ Bình-nguyên Lộc là một lẽ, nhưng lẽ khác là muốn có sẵn trong tủ một quyển sách có công dụng thiết thực.

Công dụng gì?

Nếu cần tìm một cốt truyện éo le, gay cấn, hoặc tìm một lối hành văn cầu kỳ hoặc trơn bèn thì đã có nhiều quyển sách khác, của

Bình-nguyên Lộc, của những nhà văn cổ kim, trong nước và ngoài nước.

Chúng tôi đọc Nhốt Gió để tìm một vài phút lâng lâng.

Nếu hỏi:

- Thế nào là lâng lâng?

Chúng tôi xin trả lời:

- Sách vở là món ăn tinh thần. Món ăn tinh thần giống như món ăn vật chất, ngon là tùy theo bao tử của từng người. Nói cho dễ nghe một chút: cũng thời là con cua biển, con sò huyết, nhưng người này ăn thấy ngon, người kia ăn vô là ngứa ngáy và món đó ... „có phong“, nên kiêng cử, có hại cho sức khỏe.

Muốn thưởng thức Nhốt Gió thì nên lật ra, đọc một vài hàng hoặc vài chục hàng để rồi xếp lại. Hoặc bỏ vài chục trang, đọc một đoạn cho vui. Người đọc không phải cố gắng, chịu cực để theo dõi như vật hoặc suy nghĩ gì cả. Xin giới thiệu vài đoạn tình cờ:

- *Đừng tưởng cây rừng mọc hỗn loạn như các sắc da sống chung trong một châu thành quốc tế. Có nhiều rừng toàn cây độc, loại mà lãnh thổ không có lấy một ngoại kiều.*

Hai người đã đi đến một cánh rừng dầu lông. Nếu cây trắc giống như người già háp, lâu lớn, cần cỗi, cây sao giống một người mạnh mẽ vừa tầm thì cây dầu giống một anh chàng cao lẳng không, y phục lại đơn sơ.

Rừng dầu thưa, thân dầu suôn đuồn đuột vươn mình lên cao mãi tận đâu.

- *Dầu lông năm nay trở sớm quá!*

Mà thật vậy. Trên lớp lá dầu tròn, xòe ra như quạt, bông dầu nhuộm hồng cả khu rừng. Bông dầu lông đỏ lợt, lấm tấm những điểm trắng rất đẹp. Họ đập lên những lá dầu kêu rôm rốp. Trên đầu họ ong kêu vù vù là muôn ngàn người đương trò chuyện trên ngọn cây. Những miếng dầu bị đốt, hả miệng đen ngòm dưới gốc cây.

Và đây một đoạn văn trữ tình, ở một đoạn khác:

„Thuần sanh và lớn lên ở một làng quê.

Chàng thuộc lòng từ cái gốc cây, từ phiến đá rêu bám bên đường. Những bờ suối cong queo bên làng đã quen thân với một cậu bé nằm hàng giờ trên thảm rêu để lắng nghe nước thấm reo, hoặc để phân biệt tiếng chim hòa nhạc trong chồi cây. Lòng Thuần như một sợi tơ căng thẳng mà mỗi cuộc đổi thay của thời tiết bầm rung vang lên.

Người trai này quả có duyên với cô thôn nữ tên là Mùa, và lúc chia tay chắc có nhớ rất nhiều nước mắt. Cô Mùa không khỏi dặn: „Hãy trông lên ngọn cỏ lá cây, thấy hiu hiu gió tà hay em về“. Vì vậy, ở đây chàng luôn luôn tìm dấu chơn Mùa trên lối đường, trong tàn cây, là nơi nương náu cuối cùng của Mùa giữa những khối xi măng nóng hừng hực. Ở đây cô thôn nữ mắc cỡ, rụt rè do dự đến bằng những bước ngập ngừng. Có đâu được những chiều đầu mùa mưa, gió nồm từ biển xa vào thăm lục địa rử dọc đường bầy bông lông-mứt trắng như tuyết, mịn như tơ trời, bay tủa ra, đi về những nơi xa lạ: Rồi những ngày sau đó trận mưa đầu tiên, đầu hôm sớm mai đã nhuộm xanh những lối đường lá đỏ, những đám đất hoang. Có đâu được những buổi đầu đông, cùng với gió bắc ở rừng về bay theo bầy tu hú, loại chim báo Tết, chim yêu mến của trẻ con, bay về để ca ngợi bông sao rụng trắng đất. Nhưng Mùa dấu sao cũng rón đến thăm Thuần, miễn là chàng để tâm rình đón...“

Cứ đọc Nhốt Gió khi nào mình thấy thiếu thốn một chút hương vị quen thân. Sách chỉ dày có 200 trang, đọc lai rai chừng một tháng là hết, nhưng thỉnh thoảng đọc lại năm ba hàng, tình cờ, lại thấy vui và mới. Nó giống như ca dao, những câu ca dao bằng văn xuôi.

Thời Tập, số 12, 1974